

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG HÒA XUÂN

Số: /NQ-TTHĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Xuân, ngày tháng năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Thành lập Đoàn giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân
về “Công tác quản lý, sử dụng đất công trên địa bàn phường Hòa Xuân”**

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG HÒA XUÂN KHÓA I, NHIỆM KỲ 2026-2031

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15 ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-TTHĐND ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân về Chương trình giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân phường Hòa Xuân năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-TTHĐND ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Thường trực HĐND phường về

Xét đề nghị của Ban Văn hóa - Xã hội và Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân phường.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập Đoàn giám sát

Thành lập Đoàn giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân phường về “Công tác quản lý, sử dụng đất công trên địa bàn phường Hòa Xuân” gồm các ông, bà có tên sau đây:

1. Trưởng Đoàn: Bà Nguyễn Thị Vinh, UVBTV, Phó Chủ tịch HĐND phường;

2. Phó Trưởng Đoàn Thường trực: Ông Trương Văn Vỹ, ĐUV, Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường;

3. Phó Trưởng Đoàn: Ông Nguyễn Thanh Vi, ĐUV, Trưởng Ban Văn hóa - Xã

hội HĐND phường.

4. Các thành viên:

4.1. Bà Lê Thị Nga, Phó Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường;

4.2. Ông Thái Đại Quang, Phó Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội HĐND phường;

4.3. Ông Trương Thu, UVBTV Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Ủy viên hoạt động kiêm nhiệm Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường;

4.4. Bà Huỳnh Thị Thu, ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường đồng thời Chủ tịch Hội Nông dân, Ủy viên hoạt động kiêm nhiệm Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường;

4.5. Bà Nguyễn Thị Do, ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường đồng thời Chủ tịch Công đoàn, Ủy viên hoạt động kiêm nhiệm Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường;

4.6. Bà Ông Thị Thủy, ĐUV, Phó Chánh Văn phòng Đảng ủy phường, Ủy viên hoạt động kiêm nhiệm Ban Văn hóa - Xã hội HĐND phường;

4.7. Bà Nguyễn Thị Bích Ngân, ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam phường đồng thời Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Ủy viên hoạt động kiêm nhiệm Ban Văn hóa - Xã hội HĐND phường;

4.8. Ông Phạm Hồng Đức, Chuyên viên Ủy ban MTTQ Việt Nam phường, Phó Chủ tịch Hội Nông dân, Ủy viên hoạt động kiêm nhiệm Ban Văn hóa - Xã hội HĐND phường;

4.9. Ông Phan Văn Thịnh, Chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND phường;

4.10. Bà Phùng Thị Thanh Hải, Chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND phường.

Điều 2. Mục đích, phạm vi, đối tượng, nội dung, kế hoạch giám sát

1. Mục đích giám sát

- Đánh giá việc chấp hành quy định pháp luật, nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường trong công tác quản lý, sử dụng đất công trên địa bàn phường Hòa Xuân.

- Làm rõ kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Kiến nghị giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất công, bảo đảm đúng quy định pháp luật.

2. Phạm vi giám sát

Trên địa bàn phường Hòa Xuân, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất công của các cơ quan, đơn vị liên quan.

3. Đối tượng giám sát

- Ủy ban nhân dân phường Hòa Xuân.
- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường.
- Phòng Văn hóa - Xã hội phường.
- Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phường.

4. Nội dung giám sát

- Công tác quản lý hồ sơ, sổ sách về đất công.
- Thực trạng sử dụng đất công.
- Công tác quản lý, bảo vệ đất công.
- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai.
- Trách nhiệm của các cá nhân, tập thể.

5. Kế hoạch giám sát

- Đoàn giám sát xây dựng kế hoạch, đề cương chi tiết; tổ chức khảo sát, làm việc với các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát; tổng hợp, báo cáo kết quả theo quy định.

- Thời gian, tiến độ thực hiện theo kế hoạch cụ thể do Đoàn giám sát ban hành.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Thường trực Hội đồng nhân dân phường

a) Điều chỉnh thành phần Đoàn giám sát trong trường hợp cần thiết theo đề nghị của Trưởng Đoàn giám sát.

b) Chỉ đạo Đoàn giám sát xây dựng kế hoạch giám sát, trong đó xác định cụ thể nội dung tập trung giám sát, các đề cương báo cáo, tổ chức triển khai thực hiện và tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả giám sát.

c) Khi xét thấy cần thiết, tổ chức hoạt động giải trình; yêu cầu Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân phối hợp giám sát về các nội dung liên quan đến chuyên đề giám sát.

2. Đoàn giám sát

a) Xây dựng và thông báo kế hoạch giám sát, đề cương báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát, đề cương báo cáo của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát và đề cương báo cáo của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Thường trực Hội đồng nhân dân ban hành nghị quyết thành lập Đoàn giám sát. Thời gian để cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát xây dựng báo cáo và gửi đến Đoàn giám sát do Đoàn giám sát quyết định nhưng không ít hơn 20 ngày kể từ ngày thông báo kế hoạch.

b) Thực hiện đúng nội dung, kế hoạch giám sát.

c) Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan báo cáo bằng văn bản, cung cấp thông tin, tài liệu có liên

quan đến nội dung giám sát; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát giải trình những vấn đề mà Đoàn giám sát quan tâm.

d) Tổ chức hội nghị, hội thảo để thu thập thông tin phục vụ hoạt động giám sát khi xét thấy cần thiết.

đ) Xem xét báo cáo của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; khi xét thấy cần thiết, yêu cầu giám định, mời chuyên gia tư vấn, thu thập thông tin, tiếp xúc, trao đổi với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

e) Khi phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan áp dụng các biện pháp cần thiết để kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật và khôi phục lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân bị vi phạm; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét, xử lý trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

g) Báo cáo kết quả giám sát để Thường trực Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định.

3. Ban của Hội đồng nhân dân phường phụ trách lĩnh vực có liên quan đến chuyên đề giám sát giúp Thường trực Hội đồng nhân dân, Đoàn giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 43 Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15; xây dựng dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân hoặc dự thảo kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân theo quy định.

4. Văn phòng HĐND và UBND phường tham mưu, phục vụ Đoàn giám sát về công tác bảo đảm các hoạt động của Đoàn giám sát.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Đoàn giám sát

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch giám sát theo nội dung Nghị quyết này.

2. Các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát

- Xây dựng báo cáo theo đề cương của Đoàn giám sát; cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu có liên quan.

- Phối hợp, tạo điều kiện để Đoàn giám sát thực hiện nhiệm vụ.

- Nghiêm túc tiếp thu, triển khai thực hiện các kiến nghị sau giám sát và báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân phường.

3. Văn phòng HĐND và UBND phường

Tham mưu, phục vụ hoạt động của Đoàn giám sát; chuẩn bị các điều kiện về nội dung, tài liệu, hậu cần; tổng hợp, tham mưu báo cáo kết quả giám sát; bảo đảm kinh phí phục vụ hoạt động giám sát theo quy định.

4. Các Ban của Hội đồng nhân dân phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

Phối hợp với Đoàn giám sát trong quá trình thực hiện giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 46/QĐ-TTHĐND ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Thường trực HĐND phường.

Điều 6. Tổ chức thi hành

Các ông, bà có tên tại Điều 1; Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; các Ban của Hội đồng nhân dân phường; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- HĐND thành phố (báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy phường;
- UBND phường;
- UBMTTQVN phường;
- Các ngành, đơn vị thuộc UBND phường;
- Các thành viên Đoàn giám sát;
- Lưu: VT, HĐND.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Vinh